

LÝ LỊCH KHOA HỌC

THÔNG TIN CÁ NHÂN	
1. Họ và tên: NGÔ HUY CƯỜNG	
2. Năm sinh: 18/9/1959	3. Nam/ Nữ: Nam
4. Nơi sinh: Hải Phòng, Việt Nam Hưng Yên	5. Nguyên quán: Mỹ Hào,
6. Địa chỉ thường trú hiện nay: Phường Nghĩa Đô..... Quận Cầu Giấy..... Thành phố Hà Nội..... Email:..ngohuycuong@yahoo.com.....	
7. Học vị:	
7.1. Tiến sĩ <input checked="" type="checkbox"/> Đ	
Năm bảo vệ: 2004.....	
Nơi bảo vệ: Viện Nhà nước và Pháp luật- Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	
Ngành: Luật Chuyên ngành: Luật kinh tế	
7.2. TSKH <input type="checkbox"/>	
Năm bảo vệ:.....	
Nơi bảo vệ:.....	
:.....	
Ngành:.....	
.....	
Chuyên ngành:.....	
8. Chức danh khoa học:	
8.1. Phó giáo sư <input checked="" type="checkbox"/> Đ	Năm phong :.2012.....Nơi phong : Việt Nam
8.2. Giáo Sư <input type="checkbox"/>	Năm phong :..... Nơi

phong :.....	
9. Chức danh nghiên cứu:	10. Chức vụ: Giảng viên chính
11. Cơ quan công tác: Tên cơ quan: Khoa Luật- Đại học Quốc gia Hà Nội Phòng TN, Bộ môn (Trung tâm), Khoa: Bộ môn Luật kinh doanh Địa chỉ cơ quan: E 4- số 144 Đường Xuân Thủy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội Điện thoại: 37548516 Fax: Email: ngohuycuong@yahoo.com	

TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN					
12. Quá trình đào tạo					
Bậc đào tạo	Nơi đào tạo	Chuyên môn	Năm tốt nghiệp		
Đại học	Đại học Luật Hà Nội	Luật kinh tế	1984		
Thạc sĩ	Viện Nhà nước và Pháp luật	Luật kinh tế	2000		
Tiến sĩ	Viện Nhà nước và Pháp luật	Luật kinh tế	2004		
TSKH					
13. Các khoá đào tạo khác (nếu có)					
Văn bằng	Tên khoá đào tạo	Nơi đào tạo	Thời gian đào tạo		
14. Trình độ ngoại ngữ					
TT	Ngoại ngữ	Trình độ A	Trình độ B	Trình độ C	Chứng chỉ quốc tế
	Tiếng Anh			Trình độ cử nhân	Đại học Sư phạm ngoại ngữ Hà Nội

Quá trình công tác:

- Từ nhỏ tới 1977: Học phổ thông và tốt nghiệp cấp III.

- Từ 1977- 1979: Học tại Đại học Nông nghiệp I- Hà Nội.
- Từ 1979- 1980: Tham gia quân đội; Chức vụ binh nhất thuộc trung đoàn 757, sư đoàn 301, Quân khu thủ đô.
- Từ 1980- 1984: Học Đại học Pháp lý Hà Nội (nay là Đại học Luật Hà Nội).
- Từ 1985- 1990: Công tác tại Tổng cục Hàng không Dân dụng Việt Nam với chức vụ chuyên viên trọng tài kinh tế, sau đó chuyên viên pháp chế.
- Từ 1990-1992: Công tác biệt phái của Tổng công ty Hàng không Việt Nam tại Bộ Giao thông, Vận tải và Bưu điện đề dự thảo Luật Hàng không Dân dụng Việt Nam.
- Từ 1992- 1998: Công tác tại Cục Hàng không Dân dụng Việt Nam với chức vụ Quyền Trưởng phòng Pháp chế, thành viên Hội đồng khoa học ngành hàng không dân dụng Việt Nam.
- Từ 1998- 2002: Công tác tại Văn phòng Quốc hội, lần lượt đảm đương các chức vụ sau: Chuyên viên Vụ Pháp luật giúp cho Ủy ban Pháp luật của Quốc hội xây dựng pháp luật, thẩm tra các dự án luật, giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật; Chuyên viên nghiên cứu lập pháp thuộc Trung tâm Thông tin, Thư viện và Nghiên cứu Khoa học của Văn phòng Quốc hội; thư ký toà soạn Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp của Văn Phòng Quốc hội.
- Từ 2002 tới nay: Công tác tại Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội làm các công việc sau: Giảng dạy các môn luật kinh tế, luật dân sự, luật so sánh, luật thương mại; Tham gia giảng dạy luật hiến pháp, và lý luận chung về nhà nước và pháp luật tại Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; Tham gia giảng dạy môn tư vấn pháp luật và hợp đồng tại Học viện Tư pháp; Thành viên Hội đồng khoa học và đào tạo của Khoa Luật- ĐHQGHN; Chủ nhiệm Bộ môn luật kinh tế.

15. DANH SÁCH CÁC TÁC PHẨM VÀ CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC

Đề tài nghiên cứu khoa học:

1. Chủ nhiệm đề tài nhánh “*Định hướng xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng việc xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN*” thuộc **Đề tài cấp nhà nước KX 04-05** mang tên “*Xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng các yêu cầu của nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân*” do TS. Vũ Đức Khiển (Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật của Quốc hội) làm chủ nhiệm từ năm 2002- 2004. Lưu ý: Đề tài nhánh tương đương đề tài cấp bộ.
2. Chủ nhiệm đề tài cấp bộ, ngành Bộ Giao thông- Vận tải “*Nghiên cứu cơ sở lý luận nhằm góp phần xây dựng Bộ luật Hàng không Dân dụng Việt Nam*”.
3. Chủ nhiệm đề tài cấp bộ, ngành Bộ Giao thông- Vận tải “*Nghiên cứu việc áp dụng Công ước Geneve 1948 về các quyền sở hữu đối với tàu bay ở Việt Nam*”.
4. Chủ nhiệm đề tài cấp Đại học Quốc gia Hà Nội “*Vấn đề dân chủ trong hệ thống pháp luật Việt Nam*”.
5. Tham gia Đề tài cấp đặc biệt Đại học Quốc gia Hà Nội “*So sánh pháp luật Việt Nam- Hoa Kỳ trong điều kiện hội nhập*” do TS. Phạm Duy Nghĩa làm chủ nhiệm năm 2001.
6. Tham gia Đề tài cấp bộ của Văn phòng Quốc hội “*Mô hình tổ chức và hoạt động của*

ngành vận tải hàng không quốc tế” do TS. Nguyễn Sĩ Dũng làm chủ nhiệm.

7. Tham gia đề tài xây dựng chiến lược phát triển ngành hàng không dân dụng tới năm 2020

Sách chuyên khảo (viết riêng)

8. *Một số vấn đề về luật hàng không* (Nxb Công an Nhân dân, Hà Nội, 1998).

9. *Góp phần bàn về cải cách pháp luật ở Việt Nam hiện nay* (Nxb Tư pháp, Hà Nội, 2006).

10. *Dân chủ và Pháp luật dân chủ* (Nxb Tư pháp, Hà Nội 2006).

Sách chuyên khảo (tham gia viết)

11. *Tìm hiểu pháp luật Hoa Kỳ trong điều kiện Việt Nam hội nhập kinh tế khu vực và thế giới* (TS. Phạm Duy Nghĩa làm chủ biên; Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001); viết Chương 7: “So sánh trách nhiệm dân sự theo pháp luật Việt Nam và contract remedies, torts theo pháp luật Hoa Kỳ”.

12. *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về pháp luật hợp đồng ở Việt Nam* (PGS. TS. Nguyễn Như Phát và TS. Lê Thị Thu Thủy chủ biên, Nxb Công an Nhân dân, Hà Nội, 2003); viết bài “Nghĩa vụ và hợp đồng: Một số vấn đề cơ bản”.

Giáo trình và các sách khác

13. *Giáo trình luật hợp đồng phần chung (dùng cho đào tạo sau đại học)*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2013.

14. *Giáo trình luật thương mại phần chung và thương nhân*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2013.

15. *Sách bài tập tình huống luật kinh doanh*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2013.

16. *Giáo trình luật hiến pháp các nước tư bản* (PGS. TS. Nguyễn Đăng Dung chủ biên; Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2001); viết “Chương II: Hiến pháp-Nguồn của ngành luật hiến pháp”.

17. Kỷ yếu hội thảo định hướng hoàn thiện hệ thống pháp luật về kinh tế, tài chính và ngân sách xuất bản 4/ 2002- Ủy ban Kinh tế và Ngân sách của Quốc hội; viết bài “*Cải cách hệ thống pháp luật kinh tế: Một số vấn đề thực tiễn và lý luận cơ bản*”.

18. Kỷ yếu hội thảo cơ sở lý luận và thực tiễn tiếp tục đổi mới mô hình tổ chức và phương thức hoạt động của Chính phủ trong khuôn khổ Đề tài cấp nhà nước về xây dựng Chính phủ trong nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; viết bài “*Xây dựng Chính phủ đáp ứng các yêu cầu của Nhà nước pháp quyền- Một số luận điểm cơ bản*”.

19. *Aviation Legal Issues in Vietnam* (Vietnam- United States Conference on Civil Aviation and Aviation Economics- United States Embassy (Hanoi) in partnership with The Civil Aviation Administration of Vietnam (CAAV) and with support of U.S. Department of Commerce (Hanoi) March 18- 20, 1998).

20. Kỷ yếu hội thảo về tố tụng dân sự (Workshop on civil procedure law) do Ủy ban pháp luật của Quốc Hội Việt Nam và Dự hỗ trợ thực hiện chính sách Canada phối hợp thực hiện tại Đồng nai từ ngày 23-25/3/2004, viết bài “*Các biện pháp khẩn cấp tạm thời*”.

Các bài đăng tạp chí

21. *Công ty: Từ bản chất pháp lý tới các loại hình*, Tạp chí Khoa học kinh tế- luật, ĐHQGHN, Số 1/ 2003.

22. *Luật so sánh và việc dạy luật so sánh ở Việt Nam: Từ một quan điểm tới một quan điểm về một số vấn đề cơ bản*, Tạp chí Khoa học kinh tế- luật, ĐHQGHN, Số 2/2003.

23. *Xét xử hình sự theo tố tụng tranh tụng- Kinh nghiệm nước ngoài và định hướng ở Việt Nam*, Tạp chí Khoa học kinh tế- luật, ĐHQGHN, Số 3/ 2002.

24. *Yêu cầu của nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam đối với hoạt động giám sát của Quốc hội: Cơ sở lý luận và một số kiến nghị cụ thể*, Tạp chí Khoa học kinh tế- luật, ĐHQGHN, Số 4/ 2002.

25. *An ninh xã hội: Một số vấn đề pháp lý cơ bản*, Tạp chí Khoa học kinh tế- luật, ĐHQGHN, Số 1/ 2002.

26. *Tổ chức tư pháp hướng tới nhà nước pháp quyền: Một số vấn đề căn bản*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, Số 7/ 2003.

27. *Luật so sánh tóm lược và sự cần thiết so sánh pháp luật Việt Nam- Hoa Kỳ*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 6/ 2000.

25. *Hành vi thương mại*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 1/ 2002.

28. *Nhà nước pháp quyền với việc xây dựng chính quyền*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 6/2001.

29. *Nhà nước pháp quyền với việc xây dựng chính quyền (Tiếp theo)*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 7/2001.

30. *Nhà nước pháp quyền với việc xây dựng chính quyền*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 10/2001.

31. *Pháp luật Đạo hồi*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 11/ 2001.

32. *Vài nét về hệ thống pháp luật Hoa Kỳ*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 5/ 2001.

33. *Pháp nhân*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 1/2001.

34. *Cải cách pháp luật ở Việt Nam: Suy nghĩ về sự cần thiết và một số định hướng cơ bản*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 8/ 2000.

35. *Về việc xây dựng pháp lệnh thủ tục bắt giữ tàu biển*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 5/2000.

36. *Khái niệm về tài sản, chức năng của luật tài sản hiện đại và Bộ luật Dân sự Việt Nam*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, Số chuyên đề 1997.

37. *Luật thương mại: Khái niệm và phương pháp điều chỉnh*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 3/2000.

38. *Luật thương mại: Cơ sở kinh tế- xã hội hình thành, phát triển và các chức năng*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 4/ 2000.

39. *Quốc hội và Chính phủ: Một số luận điểm về tổ chức*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 1/1999.

40. *Luật hiến pháp với văn hoá chính trị*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Chuyên san số 1/ 2001.
41. *Công ty: Bản chất pháp lý, các loại hình và việc xây dựng hệ thống văn bản pháp luật liên quan*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 3/ 2001.
42. *Phân loại tài sản*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 2/ 1999.
43. *Vài nét về thể chấp trong Bộ luật Dân sự Việt Nam*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, Số 5/1997.
44. *Xung đột pháp luật trong lĩnh vực hàng không được qui định tại Bộ luật Dân sự*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, Số 7/ 1997.
45. *Vài nét về các tội phạm trong lĩnh vực hàng không*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, Số 10/1997.
46. *Vài suy nghĩ về dự án Bộ luật Hình sự sửa đổi*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, Số 4/1999.
47. *Về dự thảo luật doanh nghiệp*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, Số 5/1999.
48. *Tổng quan về luật tài sản*, Tạp chí Khoa học kinh tế- luật, ĐHQGHN, Số 3/2003.
49. *Cơ sở triết học của hợp đồng thành lập công ty*, Tạp chí Khoa học kinh tế- luật, ĐHQGHN, Số 4/2003.
50. *Hợp đồng thành lập công ty: Khái niệm và đặc điểm*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, Số 9/2003.
51. *Một số nội dung của hợp đồng thành lập công ty*, Tạp chí Khoa học kinh tế- luật, ĐHQGHN, Số 4/2003.
52. *Quan niệm lại pháp luật*, Tạp chí Khoa học kinh tế- luật, ĐHQGHN, Số 1/2006.
53. *Chủ quyền quốc gia: những luận điểm cơ bản và một số vấn đề liên quan*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, Số 6/2005.
54. *Những khiếm khuyết lớn trong Phần 7, Bộ luật Dân sự 2005*, Tạp chí Khoa học kinh tế- luật, Số 3/2006.
55. *Sự cần thiết cải cách pháp luật ở Việt Nam*, Thế giới Pháp luật số 1/2006.
56. *Thấy gì qua thảo luận sửa đổi, bổ sung Hiến pháp?*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp số 6/ 2001 (đăng dưới tên con trai là Ngô Huy Anh).
57. *Giáo dục quyền con người trong hệ thống giáo dục công lập và ngoài công lập ở Việt Nam hiện nay*, Hội thảo quốc tế giáo dục quyền con người ở Việt Nam trong bối cảnh xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân và hội nhập quốc tế, Viện Khoa học Xã hội Việt Nam và Đại sứ quán Vương quốc Đan Mạch, Hà Nội, tháng 12 năm 2006.
58. *Tự do ý chí và sự tiếp nhận tự do ý chí trong pháp luật Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, 2 (117) tháng 2/2008.
59. *Nghĩa vụ dân sự và quan niệm nghĩa vụ dân sự ở Việt Nam*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 5 (121) tháng 4/2008.
60. *Nguồn gốc của nghĩa vụ và phân loại nghĩa vụ*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 8 (124) tháng 6/2008.
61. *Khái niệm hiệu lực của nghĩa vụ và vấn đề thực hiện nghĩa vụ*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, số 8 (244) tháng 8/2008.
62. *Trách nhiệm dân sự- So sánh và phê phán*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 5 (142)

tháng 3/2009.

63. *Chế định đại diện theo qui định của pháp luật Việt Nam- Nhìn từ góc độ Luật so sánh*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, số 4 (252) tháng 4/2009.

64. *Chế định đại diện theo qui định của pháp luật Việt Nam- Nhìn từ góc độ Luật so sánh*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, số 4 (252) tháng 4/2009.

65. *Khái niệm công ty hợp danh tại Luật Doanh nghiệp năm 2005*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 11 (148) tháng 6/2009.

66. *Bàn về sửa đổi các qui định chung về hợp đồng của Bộ luật Dân sự năm 2005*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 16 (153) tháng 8/2009.

67. *Khái quát về phân loại hợp đồng và khảo sát ý nghĩa của phân loại hợp đồng qua một cách phân loại cụ thể*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, số 10 (258), tháng 10/ 2009.

68. *Hai cặp phân loại hợp đồng căn bản*, Tạp chí Khoa học kinh tế- luật, Số 1/2009.

69. *Những bất cập về khái niệm tài sản, phân loại tài sản của Bộ luật Dân sự năm 2005 và định hướng cải cách*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 22 (159) tháng 11/2009.

70. *Phân tích pháp luật về hộ kinh doanh để tìm ra các bất cập*, Tạp chí Khoa học kinh tế- luật, Số 4/2009.

71. *Cụ thể hóa quan điểm về tập quán pháp theo Nghị quyết số 48 NQ- TW của Bộ chính trị*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 3+4 (164+165) tháng 02/2010.

72. *Về yếu tố ưng thuận của hợp đồng (kỳ 1)*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 7 (168) tháng 4/2010.

73. *Về yếu tố ưng thuận của hợp đồng (kỳ 2)*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 8 (169) tháng 4/2010.

74. *Vài bình luận về doanh nghiệp tư nhân*, Tạp chí Khoa học (Luật học), Số 1/2010, Tập 26, tr. 24-33.

75. *Điều trần ủy ban của quốc hội và sự cần thiết tiếp nhận chế định này ở Việt Nam*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 6 (191) tháng 3/2011, tr. 5-10&20.

76. *Hiệu lực của chấp nhận giao kết hợp đồng theo Bộ luật Dân sự 2005- Nhìn từ góc độ luật so sánh*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 24 (185) tháng 12/2010.

77. *Some features of commercial law in Vietnam*, Tạp chí Khoa học (Kinh tế - Luật), Số 4/2011.

78. *Pháp luật quốc tế và Việt Nam về bắt giữ tàu biển*, Logistic Law and Constitutional Law, International Conference of Korea, Japan and Vietnam, Vietnam National University, Hanoi.

79. *Foreign Investment Law and Sustainable Development in Vietnam*, Transition Countries' Law and Green Growth, Seoul National University Law School, December 21, 2011.

80. *Nền tảng để xây dựng hoặc sửa đổi hiến pháp*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 8 tháng 4/2012.

81. *Suy nghĩ về việc sửa đổi Luật Quản lý thuế*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 10 tháng 5/2012.

82. *Pháp luật giải quyết tranh chấp nội bộ công ty: nhận thức, thực trạng và cải cách*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, Số 11/2012.

83. *Những vấn đề lớn cần xem xét lại trong Dự thảo sửa đổi Hiến pháp 1992 và những*

kiến nghị liên quan, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 06 tháng 3/2013.

84. *Góp ý các nội dung của Lời nói đầu và chủ quyền nhân dân của Dự thảo sửa đổi Hiến pháp 1992*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 09 tháng 5/2013.

85. *Dự án sửa đổi Luật Doanh nghiệp 2005: bình luận những vấn đề pháp lý chủ yếu*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 13 (269), Kỳ 1- tháng 7/2014.

86. *Bảo vệ các quan hệ pháp luật phá sản bằng luật hình sự*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 2+3 (285+289), Kỳ 2 (T1) + Kỳ 1 (T2)/2014.

87. *Sửa đổi Luật Doanh nghiệp 2005: phân tích, bình luận và kiến nghị*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 10 (266), Kỳ 2- tháng 5/2014.

88. *Bầu cử, trưng cầu ý dân và lấy ý kiến nhân dân*, Tạp chí Nội chính, Số 8 (1+2-2014).

Hội thảo quốc tế

89. *Giới thiệu pháp luật Việt Nam về nhập cư*, The Institute of Legal Studies, KonKuk University International Symposium: The Immigration Law of East Asia and Legal Issues for Foreigners, Seoul, Korea, 2010, tr. 1-16.

90. *International Law and Vietnamese Laws on arrest of ships*, 2011 International Conference of 3 (Korea, Japan, Vietnam), Hanoi, Vietnam, 2011, pp. 176- 194.

91. *Foreign Investment Law and Sustainable Development in Vietnam*, International Conference, Transition Countries' Law and Greengrowth, December 21, 2011, Seoul, Korea, pp. 105- 116.

Tài liệu giảng dạy

92. Chuyên đề giảng dạy sau đại học “*Vấn đề dân chủ trong hệ thống pháp luật Việt Nam*” năm 2006.

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2015

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

NGƯỜI KHAI

PGS. TS. Ngô Huy Cương